

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



VÕ VĂN CƯỜNG

**PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT  
THÀNH VIÊN, QUA THỰC TIỄN TẠI TỈNH GIA LAI**

**Chuyên ngành:** Luật Kinh tế.

**Mã số:** 8380107

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

THỪA THIÊN HUẾ - năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:  
**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

**Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Ngô Thị Hương**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ  
họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu đề tài.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	5
5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu .....	6
6. Ý nghĩa của luận văn.....	7
7. Kết cấu luận văn.....	7
<b>CHƯƠNG 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN.....</b>	<b>8</b>
<b>1.1. Khái quát về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....</b>	<b>8</b>
1.1.1. Khái niệm, đặc điểm của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....	8
1.1.2. Ưu điểm và hạn chế của mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong môi trường thương mại .....	9
<b>1.2. Khái quát pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....</b>	<b>9</b>
1.2.1. Khái niệm pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....	9
1.2.2. Cấu trúc pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....	9
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH GIA LAI.....</b>	<b>11</b>
<b>2.1. Thực trạng pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên...11</b>	<b>11</b>
2.1.1. Quy định pháp luật về thành lập, đăng ký kinh doanh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....	11
2.1.2. Quy định pháp luật về tổ chức quản lý của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....	11
2.1.3. Quy định pháp luật về chế độ tài chính và vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....	11

<b>2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại tỉnh Gia Lai.....</b>	<b>11</b>
2.2.1. Tình hình thành lập và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại tỉnh Gia Lai.....	11
2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại tỉnh Gia Lai.....	12
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TẠI TỈNH GIA LAI..</b>	<b>13</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....</b>	<b>13</b>
3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm đảm bảo sự phù hợp với môi trường thương mại.....	13
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm đảm bảo sự bình đẳng giữa các chủ thể kinh doanh.....	13
3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm đảm bảo thực thi hiệu quả quyền tự do kinh doanh .....	14
3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế .....	14
<b>3.2. Kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....</b>	<b>14</b>
3.2.1. Hoàn thiện quy định về thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ...	14
3.2.2. Hoàn thiện quy định về tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....	14
3.2.3. Hoàn thiện quy định về vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....	15
3.2.4. Hoàn thiện quy định về nghĩa vụ người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên .....	15
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>16</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>18</b>

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

STT	Cụm từ viết tắt	Cụm từ đầy đủ
1	LDN	Luật Doanh nghiệp
2	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
3	MTV	Một thành viên
4	KH&ĐT	Kế hoạch và Đầu tư
5	UBND	Ủy ban nhân dân
6	HĐTV	Hội đồng thành viên
7	TGD	Tổng giám đốc
8	GĐ	Giám đốc
9	DNTN	Doanh nghiệp tư nhân



# MỞ ĐẦU

## 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Công ty TNHH là một hình thức công ty được ưu thích bởi các đặc điểm của nó. Hiện nay ở Việt Nam cũng như ở hầu hết các nước loại công ty này được thành lập nhiều hơn so với các hình thức công ty khác. Bên cạnh công ty TNHH hai thành viên trở lên thì mô hình công ty TNHH MTV (Single Member Limited Liability Companies) cũng được xếp vào nhóm công ty TNHH và đang được nhiều nhà đầu tư lựa chọn thành lập<sup>1</sup>. Tuy nhiên, về nguyên tắc, công ty phải có sự liên kết, hùn hạp vốn của hai hay nhiều người để cùng tiến hành hoạt động kinh doanh. Công ty TNHH MTV chỉ do một tổ chức hoặc cá nhân làm chủ nên không có sự liên kết, do đó đây có thể xem là một sự “biến thể” của công ty.

Hiện nay ở nhiều nước trên thế giới đều thừa nhận về mặt pháp lý sự tồn tại của công ty TNHH MTV dường như để giảm bớt rủi ro cho chủ đầu tư. Ở Việt Nam, việc chấp nhận hình thức công ty TNHH MTV trải qua một quá trình khó khăn, Luật Công ty 1990 không quy định hình thức này, tuy nhiên sau một thời gian trăn trở, suy tư và tranh luận của các luật gia về hình thức công ty này thì LDN năm 1999 đã chính thức ghi nhận mô hình công ty TNHH MTV. Thế nhưng đạo luật này chỉ cho phép tổ chức được thành lập công ty TNHH MTV. Trước đó có một số học giả cho rằng: Không nên cho phép thành lập công ty TNHH MTV bởi như vậy sẽ không ai thành lập DNTN nữa? Thực tế đã có câu trả lời bản khoăn đó. Có lẽ LDN năm 1999 thừa nhận công ty TNHH MTV mà thành viên đó phải là pháp nhân xuất phát từ nhận thức các doanh nghiệp nhà nước lúc bấy giờ và doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài theo Luật đầu tư nước ngoài tại VN năm 1987 thực chất là công ty TNHH MTV. Trong đời sống thực loại hình công ty này với một chủ là cá nhân vẫn tồn tại bất chấp sự ngăn

---

<sup>1</sup> What Is a Single-Member Limited Liability Company?, Xem tại đường link: <https://info.legalzoom.com/article/what-is-a-single-member-limited-liability-company>

cản của pháp luật. Chẳng hạn: (1) Trong trường hợp, công ty TNHH đầu tiên có 2 thành viên nhưng không liên kết được với nhau được nữa, người ra đi nhượng lại phần vốn góp của mình cho thành viên còn lại trong khi công ty đang hoạt động tốt, và đóng góp cho xã hội; hoặc (2) trong trường hợp 2TV liên kết giả tạo để thành lập công ty TNHH nhiều thành viên nhưng thực tế toàn bộ phần vốn góp là của một người trong khi công ty vẫn đóng góp tốt cho xã hội. Có lẽ bởi sự thúc bách của thực tế và quyền tự do kinh doanh mà nhà làm luật đã phải chấp nhận hình thức công ty TNHH MTV do một cá nhân làm chủ sở hữu và ghi nhận vào LDN năm 2005<sup>2</sup>.

Hiện nay LDN năm 2020 về cơ bản kế thừa các quy định hợp lý của LDN năm 2014 về công ty TNHH MTV do một tổ chức/cá nhân làm chủ sở hữu; và tiếp tục sửa đổi, bổ sung để khắc phục một số quy định chưa phù hợp. Về kỹ thuật lập pháp, LDN năm 2020 có hiệu lực với cải cách thông thoáng, có tính chất mạnh mẽ và sâu rộng không chỉ về thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký doanh nghiệp, mà còn liên quan đến tất cả các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp cả về ngành nghề, điều kiện kinh doanh, vấn đề quản trị công ty. Với tinh thần cải cách mạnh mẽ đó, đạo luật này được kỳ vọng sẽ tạo ra cú hích to lớn thúc đẩy môi trường kinh doanh phát triển, qua đó hiện thực hóa quyền tự do kinh doanh. Tuy nhiên, mọi cải cách đều không thể tránh khỏi những trở ngại, bất cập. Những cải cách trong LDN năm 2020 vẫn chưa đáp ứng được mong muốn và kỳ vọng thật sự của môi trường kinh doanh<sup>3</sup>.

Trong lịch sử ra đời và phát triển gần 20 năm của mô hình công ty trách nhiệm một thành viên; từ LDN năm 1999 cho đến LDN năm 2020 đã có nhiều sự thay đổi để phù hợp với sự phát triển của thị trường, luật pháp cũng có những quy định cụ thể và giản thiểu các bước thủ tục hành chính, chính sách pháp luật cụ thể, chặt chẽ để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nói chung và công ty

---

<sup>2</sup> Đào Thị Thu Hằng (2016), Pháp luật về chủ thể kinh doanh, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

<sup>3</sup> Trần Minh Sơn (2020), Luật Doanh nghiệp năm 2020 góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số chuyên đề 8, tr. 3-7.



TNHH MTV nói riêng được thành lập và hoạt động nhanh chóng tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh thương mại của doanh nghiệp. Ngoài ra, pháp luật cũng có nhiều thay đổi tích cực giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả từ lúc ra nhập thị trường cho đến khi doanh nghiệp đó rút lui khỏi thị trường. Tuy nhiên, trên thực tế, thực hiện LDN về công ty TNHH một thành viên vẫn còn những khó khăn, vướng mắc; dẫn đến việc cần phải có nhiều nghiên cứu hơn để đề xuất, kiến nghị hoàn thiện các quy định về công ty TNHH MTV.

Với những lí do trên tác giả đã lựa chọn đề tài “*Pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, qua thực tiễn tại Tỉnh Gia Lai*” làm đề tài cho Luận văn thạc sĩ luật học Luật Kinh tế

## **2. Tình hình nghiên cứu đề tài**

Trong khoa học luật thì công ty TNHH một thành viên là đề tài đã được các luật gia nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Tuy nhiên hiện nay chưa có một công trình nghiên cứu có hệ thống, và chuyên sâu về vấn đề này; có thể kể đến một công trình nghiên cứu tiêu biểu như sau:

- Nguyễn Vinh Hưng (2018), *Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong môi trường thương mại Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 24 (376), tr. 17-21. Bài viết đã phân tích, đánh giá những ưu điểm, hạn chế của công ty TNHH MTV. Trên cơ sở đánh giá sự phù hợp giữa công ty TNHH MTV trong môi trường thương mại Việt Nam hiện nay và kiến nghị một số giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển của công ty TNHH MTV trong môi trường thương mại tại Việt Nam.

- Nguyễn Phương Đông (2020), *Pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do một cá nhân là chủ sở hữu và thực tiễn tại thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã trình bày những vấn đề lí luận về công ty TNHH MTV do một cá nhân là chủ sở hữu. Phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân là chủ sở hữu tại thành phố Hà Nội;

từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật về vấn đề này.

- Nguyễn Thị Hạnh (2016), *Quản trị nội bộ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo pháp luật Việt Nam*, Luận văn thạc sĩ luật học Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã trình bày những vấn đề lý luận về quản trị nội bộ công ty TNHH MTV. Phân tích thực trạng pháp luật Việt Nam về quản trị nội bộ công ty TNHH MTV, từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định của pháp luật về vấn đề này.

- Khuất Hồng Nhung (2020), *Tổ chức và quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo LDN năm 2014*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã trình bày những vấn đề lý luận về tổ chức và quản lý công ty TNHH MTV. Phân tích thực trạng pháp luật về tổ chức và quản lý công ty TNHH MTV; từ đó đưa ra phương hướng nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về vấn đề này.

- Tạ Thuỷ Tiên (2019), *Tổ chức, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo pháp luật Việt Nam - Thực tiễn áp dụng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên T608*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã trình bày những vấn đề lý luận và pháp luật về tổ chức, quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại Việt Nam. Phân tích thực tiễn thực hiện pháp luật về tổ chức, quản lý công ty tại công ty TNHH MTV T608; từ đó đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về vấn đề này.

- Vũ Thị Trâm Huyền (2019), *Tổ chức, quản lý, điều hành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo pháp luật Việt Nam - Thực tiễn áp dụng tại Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ*, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã trình bày những vấn đề lý luận và pháp luật về tổ chức, quản lý, điều hành công ty TNHH MTV. Phân tích thực trạng pháp luật về tổ chức, quản lý, điều hành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và thực

tiền áp dụng tại Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ. Đưa ra kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về vấn đề này.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Mục đích nghiên của luận văn là đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về công ty TNHH một thành viên nhằm tạo dựng một môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng cho các doanh nghiệp, xóa bỏ nhiều rào cản đến thực thi quyền tự do kinh doanh

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Để đạt được mục đích trên, luận văn giải quyết được một số nhiệm vụ sau:

- Làm rõ một số vấn đề lý luận về công ty TNHH một thành viên và pháp luật về công ty TNHH MTV;

- Phân tích thực trạng các quy định pháp luật hiện hành về công ty TNHH một thành viên trong LDN năm 2020; và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Phân tích, bình luận về thực tiễn thực hiện pháp luật về công ty TNHH một thành viên tại tỉnh Gia Lai, từ đó chỉ ra một số vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

- Đưa ra kiến nghị hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về công ty TNHH một thành viên

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

- Các quy định pháp luật hiện hành về công ty TNHH một thành viên theo LDN năm 2020; Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/04/2021 Hướng dẫn LDN 2020; Nghị định 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp ngày 04 tháng 01 năm 2021

- Các số liệu báo cáo của Sở Kế hoạch Đầu tư Tỉnh Gia Lai về tình hình đăng ký thành lập, hoạt động và chấm dứt các công ty TNHH MTV

#### ***4.2. Phạm vi nghiên cứu***

- Về địa bàn: Tỉnh Gia Lai

-Về thời gian: Luận văn tập trung nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về Công ty TNHH một thành viên trên địa bàn Tỉnh Gia Lai từ năm 2017 đến năm 2021

## **5. Cơ sở phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

### **5.1. Phương pháp luận**

Luận văn được thực hiện trên cơ sở lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và Pháp luật; đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng và hoàn thiện pháp luật.

### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Thứ nhất, Phương pháp phân tích tổng hợp được sử dụng để phân chia các vấn đề lớn, phức tạp thành những vấn đề nhỏ chi tiết, cụ thể hơn. Sau khi phân tích thì tổng hợp lại và khái quát để đưa tới sự nhận thức tổng hợp về pháp luật Công ty TNHH MTV thực tiễn tại tỉnh Gia Lai và giải pháp hoàn thiện. Được triển khai thực hiện ở cả ba chương của luận văn.

Thứ hai, Phương pháp quy nạp và phương pháp diễn dịch: Luận văn đi từ những vấn đề chung đến những vấn đề chi tiết, cụ thể hơn. Sau khi phân tích thì tổng hợp lại và khái quát để đưa tới sự nhận thức tổng thể về pháp luật Công ty TNHH MTV thực tiễn tại tỉnh Gia Lai hiện nay và giải pháp hoàn thiện. Được triển khai thực hiện ở cả ba chương của luận văn.

Thứ ba, Phương pháp thống kê: Luận văn tập hợp những số liệu về Công ty TNHH MTV và thực tiễn làm cơ sở khoa học. Được triển khai thực hiện ở chương 1 và chương 2 của luận văn.

Thứ tư, Phương pháp so sánh: Luận văn đặt thực tiễn về vấn đề cần nghiên cứu trong mối liên hệ và so sánh với các quy định trong LDN năm 2020, qua đó tìm ra những ưu, nhược điểm của vấn đề và đề xuất giải pháp hoàn thiện để giải quyết nội dung vấn đề cần nghiên cứu. Được triển khai thực hiện ở cả ba chương của luận văn.

## **6. Ý nghĩa của luận văn**

Luận văn đã hệ thống hóa, kế thừa và phát triển các luận cứ khoa học nhằm làm sáng tỏ cơ sở lý luận của Công ty TNHH MTV.

Thông qua việc đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về Công ty TNHH MTV trong thực tiễn, luận văn đã đánh giá những mặt tích cực, ưu điểm. Đồng thời, cũng chỉ rõ những tồn tại, bất cập trong các quy định của pháp luật hiện hành về Công ty TNHH MTV.

Luận văn cũng đã đề xuất các yêu cầu hoàn thiện pháp luật, một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về Công ty TNHH MTV nhằm giải quyết những bất cập của pháp luật về Công ty TNHH MTV thực tiễn áp dụng tại tỉnh Gia Lai.

## **7. Kết cấu luận văn**

Ngoài lời nói đầu, mục lục và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung chủ yếu của luận văn được trình bày trong 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận pháp luật về công ty TNHH MTV

Chương 2: Thực trạng pháp luật về công ty TNHH MTV và thực tiễn thực hiện tại Tỉnh Gia Lai

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về công ty TNHH MTV

# CHƯƠNG 1

## NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

### 1.1. Khái quát về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

#### *1.1.1. Khái niệm, đặc điểm của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*

##### *1.1.1.1. Định nghĩa về công ty trách nhiệm hữu hạn*

Công ty TNHH có những đặc trưng cơ bản như sau:

(i) Công ty TNHH là một pháp nhân độc lập. Địa vị pháp lý này quyết định chế độ trách nhiệm của công ty.

(ii) Thành viên công ty không nhiều và thường là những người quen biết nhau.

(iii) Vốn điều lệ chia thành từng phần, mỗi thành viên có thể góp nhiều, ít khác nhau.

(iv) Phần vốn góp không thể hiện dưới hình thức cổ phiếu và rất khó chuyển nhượng ra bên ngoài

(iv) Trong quá trình hoạt động, công ty TNHH không được phép công khai huy động vốn trong công chúng (không được phát hành cổ phiếu).

##### *1.1.1.2. Khái niệm công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*

Từ phân tích trên, có thể đưa ra khái niệm công ty TNHH MTV như sau: “Công ty TNHH MTV là loại hình doanh nghiệp có tư cách pháp nhân do một tổ chức hoặc một cá nhân làm chủ sở hữu. Chủ sở hữu doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty”

##### *1.1.1.3. Đặc điểm của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*

Thứ nhất, Thành viên công ty là một cá nhân hoặc một tổ chức.

Thứ hai, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là pháp nhân

### ***1.1.2. Ưu điểm và hạn chế của mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong môi trường thương mại***

#### ***1.1.2.1. Ưu điểm của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Một là, công ty TNHH một thành viên có khả năng giới hạn rất tốt rủi ro về mặt tài chính cho chủ sở hữu công ty này

Hai là, là công ty lý tưởng để kinh doanh trong phạm vi nhỏ

Ba là, khả năng chủ động, quyết đoán trong kinh doanh

Bốn là, mọi lợi nhuận thu được chỉ thuộc về chủ sở hữu công ty

#### ***1.1.2.2. Hạn chế của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Một là, công ty TNHH một thành viên luôn chứa đựng nhiều rủi ro cho khách hàng và các chủ nợ

Hai là, khó khăn trong việc mở rộng quy mô của công ty

Ba là, khó khăn trong việc huy động nguồn vốn.

### **1.2. Khái quát pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên**

#### ***1.2.1. Khái niệm pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Như vậy, có thể rút ra khái niệm pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên như sau: *Pháp luật về công ty TNHH một thành viên là hệ thống các quy định của pháp luật điều chỉnh về các quan hệ trong việc thành lập, tổ chức hoạt động và chấm dứt hoạt động của công ty TNHH một thành viên.*

#### ***1.2.2. Cấu trúc pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

##### ***1.2.2.1. Thành lập, đăng ký kinh doanh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Việc thành lập công ty hoàn toàn là quyền của công dân, pháp luật của Việt Nam đã và đang bắt đầu tiếp thu từ tư tưởng tiến bộ này. Qua đó xóa bỏ chế độ xin phép thành lập công ty đã tồn tại trong nhiều năm, chỉ thực hiện đăng ký kinh doanh công ty, xem việc thành lập và đăng ký là quyền của công dân, tổ chức được nhà nước bảo hộ bằng pháp luật. Việc đăng ký kinh doanh là sự ghi nhận về mặt pháp lý cho sự ra đời của một DN.

#### *1.2.2.2. Tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*

Pháp luật về tổ chức quản lý là tập hợp các quy phạm pháp luật do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình tổ chức quản lý công ty<sup>4</sup>. Tại Việt Nam, Hiến pháp năm 2013 là văn bản có hiệu lực pháp lý cao nhất về quyền tự do kinh doanh.

#### *1.2.2.3. Quy chế pháp lý về vốn và tài chính của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên*

Quy chế pháp lý về vốn của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên bao gồm các nội dung: (i) Nguồn vốn hoạt động của công ty; (ii) Quy định về huy động vốn và; (iii) Cơ chế chuyển nhượng phần vốn góp, mua lại phần vốn góp của thành viên công ty.

---

<sup>4</sup> Khuất Hồng Nhung (2020), Tổ chức và quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội



## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN TẠI TỈNH GIA LAI

#### 2.1. Thực trạng pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

##### 2.1.1. Quy định pháp luật về thành lập, đăng ký kinh doanh công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Thứ nhất, điều kiện chủ thể thành lập.

Thứ hai, Đăng ký kinh doanh

##### 2.1.2. Quy định pháp luật về tổ chức quản lý của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

\*Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tổ chức làm chủ sở hữu

\* Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ sở hữu

\* Quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh:

##### 2.1.3. Quy định pháp luật về chế độ tài chính và vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Thứ nhất, Vốn điều lệ

Thứ hai, Huy động, quản lý, sử dụng vốn

Thứ ba, Tăng, giảm vốn điều lệ

Thứ tư, Chuyển nhượng vốn

Thứ năm, Quản lý, sử dụng vốn

#### 2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại tỉnh Gia Lai

##### 2.2.1. Tình hình thành lập và hoạt động của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại tỉnh Gia Lai

Thứ nhất, Tình hình doanh nghiệp đang hoạt động.

Thứ hai, Về doanh nghiệp thành lập mới.

Thứ ba, Về doanh nghiệp quay trở lại hoạt động.

Thứ tư, về doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, doanh nghiệp giải thể, chờ giải thể và doanh nghiệp không hoạt động tại địa chỉ đăng ký.

### ***2.2.2. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại tỉnh Gia Lai***

#### ***2.2.2.1. Bất cập, hạn chế***

Thứ nhất, Hạn chế về chế độ chịu trách nhiệm hữu hạn của công ty.

Thứ hai, Hạn chế về chế độ tài chính và vốn.

Thứ ba, hạn chế, bất cập về quản trị Công ty TNHH một thành viên.

#### ***2.2.2.2. Nguyên nhân***

Thứ nhất, nhận thức pháp luật của chủ sở hữu doanh nghiệp còn yếu kém:

Thứ hai, thực trạng lợi dụng những quy định chưa cụ thể, cũng như lợi dụng sự tôn trọng quyền tự do kinh doanh của mỗi cá nhân khi cho phép một cá nhân cũng được thành lập cùng lúc nhiều công ty TNHH dẫn đến một số hành vi vi phạm của cá nhân khi thành lập

Thứ ba, hệ thống pháp luật chưa đồng bộ, còn nhiều bất cập

Thứ tư, chế tài xử phạt vi phạm pháp luật còn thấp, chưa đủ sức răn đe

## CHƯƠNG 3

# ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN TẠI TỈNH GIA LAI

### 3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

#### *3.1.1. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm đảm bảo sự phù hợp với môi trường thương mại*

Đối với công ty TNHH một thành viên thì công ty này “chỉ có nghĩa vụ trả nợ trong phạm vi có giới hạn (khi bị phá sản), nên rất dễ gây ra rủi ro cho bạn hàng”. Bức tường TNHH tuy hạn chế được rủi ro cho người chủ sở hữu công ty nhưng cũng vì vậy, nó đã dồn phần rủi ro rất lớn cho khách hàng và chủ nợ. Trong trường hợp công ty bị phá sản thì khách hàng và chủ nợ chỉ có thể đòi công ty và chỉ có thể được thanh toán một phần từ khối tài sản của công ty, “mà không thể buộc thành viên công ty mang tài sản cá nhân để liên đới trả nợ thay cho công ty. Khi làm ăn với công ty TNHH, khách hàng có nhiều lý do để cẩn trọng<sup>5</sup>”.

#### *3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm đảm bảo sự bình đẳng giữa các chủ thể kinh doanh*

Đối với nền kinh tế thị trường, với sự đa dạng của các thành phần kinh tế thì việc áp dụng nguyên tắc mọi doanh nghiệp đều bình đẳng trước pháp luật là rất quan trọng. Nó thể hiện được thái độ công bằng của Nhà nước đối với hoạt động của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế khác nhau. Bình đẳng ở đây là bình đẳng về cơ hội, về điều kiện, về chính sách đầu tư, chính sách thuế, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trong hoạt động kinh doanh, bình đẳng về khả năng cạnh tranh, giúp cho các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế

---

<sup>5</sup> Trương Nguyễn Ngọc Dung (2020), Pháp luật về góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh

nói chung và công ty TNHH nói riêng đều có thể tìm thấy chỗ đứng trong cùng một “sân chơi” là mặt bằng của nền kinh tế.

### ***3.1.3. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm đảm bảo thực thi hiệu quả quyền tự do kinh doanh***

Quyền tự do kinh doanh là một trong những quyền cơ bản của công dân, của các chủ thể kinh doanh, được hầu hết các nước trên thế giới tôn trọng, bảo vệ. Ở Việt Nam, quyền tự do kinh doanh đó được khẳng định tại Điều 33 Hiến pháp 2013.

### ***3.1.4. Hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nhằm phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế***

Quá trình hội nhập kinh tế của Việt Nam là tất yếu khách quan và ngày càng đi vào thực chất. Việc học tập và rút kinh nghiệm của các nước để hoàn thiện pháp LDN Việt Nam trở thành một trong những phương thức hữu hiệu góp phần xây dựng và hoàn thiện pháp luật quốc gia.

## **3.2. Kiến nghị giải pháp hoàn thiện pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên**

### ***3.2.1. Hoàn thiện quy định về thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Thứ nhất, đơn giản hóa thủ tục thành lập DN.

Thứ hai, cần kiện toàn cơ quan đăng ký kinh doanh

### ***3.2.2. Hoàn thiện quy định về tổ chức quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Thứ nhất, pháp luật về kiểm soát viên trong công ty TNHH một thành viên là tổ chức.

Thứ hai, quy định về quyền biểu quyết của người có liên quan trong giao dịch tư lợi

Thứ ba, hạn chế đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc.

### ***3.2.3. Hoàn thiện quy định về vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Để nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người thực hiện việc định giá, pháp luật cần quy định cụ thể về thời điểm thực hiện trách nhiệm “đối với các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty bằng số chênh lệch giữa giá trị được định và giá trị thực tế của tài sản góp vốn tại thời điểm kết thúc định giá” là ngày tại thời điểm phát hiện vi phạm. Khi sửa đổi theo hướng này, pháp luật DN sẽ vừa thực hiện được mục tiêu bảo vệ quyền lợi của chủ nợ, vừa đảm bảo thực hiện hiệu quả nguyên tắc “hậu kiểm”, nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của nhà đầu tư.

### ***3.2.4. Hoàn thiện quy định về nghĩa vụ người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên***

Thứ nhất, mở rộng khái niệm “người quản lý” và “người có liên quan” trong công ty.

Thứ hai, hoàn thiện các quy định về công khai thông về “người liên quan” tin trong công ty TNHH một thành viên.

## **3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên tại Tỉnh Gia Lai**

Thứ nhất, Nâng cao trách nhiệm, hiệu quả, hiệu lực của bộ máy quản lý nhà nước; tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký kinh doanh

Thứ hai, tăng cường xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; nâng cao ý thức, kiến thức pháp luật và đạo đức kinh doanh cho người quản lý doanh nghiệp

Thứ ba, hỗ trợ và khuyến khích bên thứ ba tham gia vào quá trình giám sát doanh nghiệp

## KẾT LUẬN

Công ty TNHH nói chung và Công ty TNHH MTV có vai trò quan trọng trong sự tăng trưởng nền kinh tế, trong giai đoạn hiện nay thì mô hình Công ty TNHH MTV rất phù hợp để cá nhân lựa chọn để phát triển kinh tế đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của đất nước. Nếu xét từ trước năm 1986, nền kinh tế nước ta có đặc điểm là nền kinh tế tập trung quan liêu bao cấp, với hai thành phần kinh tế chủ yếu là kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể và hầu như thành phần kinh tế tư nhân không phát triển trong giai đoạn này. Thời kì ấy, kinh tế tư nhân không những không được thừa nhận mà còn bị xem xét là đối tượng cần được tập thể hóa. Do đó, ở thời kỳ này các DN nói chung và CT TNHH một thành viên nói riêng không được phổ biến ở nước ta. Từ khi Đảng và Nhà nước ta đổi mới, cộng thêm với sự ra đời của LDN đã tạo điều kiện rất to lớn cho sự phát triển của DN nói chung, CT TNHH một thành viên nói riêng đã góp phần tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người lao động. Công ty TNHH MTV đã và đang đóng góp vai trò to lớn, góp phần vào việc giải quyết các vấn đề xã hội và những vấn đề cấp bách về việc giải quyết công ăn việc làm cho người lao động trong giai đoạn hiện nay.

Việc ghi nhận công ty TNHH một thành viên trong Luật DN 1999 đến Luật DN 2020 là một sự đổi mới các quy định pháp lý phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước ta hiện nay. Để tạo điều kiện về mặt pháp lý cho các nhà kinh doanh đầu tư làm ăn lâu dài, nhà làm luật cần phải mở rộng đối tượng điều chỉnh của công ty TNHH một thành viên và tạo ra cơ chế hoạt động phù hợp. Từ đó, các nhà đầu tư có đầy đủ các yếu tố cần thiết để thực hiện quyền tự do kinh doanh của mình, phát huy thế mạnh cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các nhân hoặc tổ chức khi thành lập công ty.

Cho đến nay, hệ thống pháp luật về công ty TNHH MTV đã tương đối đầy đủ. LDN 2020 được coi là một bước đột phá mới về thể chế, có ý nghĩa hết sức quan trọng, đã tiếp tục kế thừa, luật hóa những quy định còn phù hợp đã và

đang đi vào cuộc sống của LDN năm 2005, năm 2014. Mặt khác, LDN 2020 đã sửa đổi, bổ sung nhiều quy định mới nhằm tháo gỡ những hạn chế, bất cập của luật cũ, tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, phù hợp với thông lệ quốc tế, tạo iều kiện thông thoáng cho các doanh nghiệp và nhà đầu tư được tự do kinh doanh. LDN năm 2020 được ban hành với những quy định mới hơn so với LDN năm 2005, năm 2014, tuy nhiên trong quá trình áp dụng đã bộc lộ nhiều bất cập, một số quy định chưa rõ ràng dẫn đến việc áp dụng luật trên thực tế còn nhiều vướng mắc, có những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa được luật điều chỉnh gây khó khăn cho các chủ thể khi điều hành quản lý hoạt động của công ty TNHH một thành viên. Chính vì thế, hệ thống pháp luật Việt Nam cần phải ngày càng hoàn thiện hơn để tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho các công ty TNHH một thành viên hoạt động.

## DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1) What Is a Single-Member Limited Liability Company?, Xem tại đường link: <https://info.legalzoom.com/article/what-is-a-single-member-limited-liability-company>
- 2) Ngô Huy Cương (2013), Giáo trình luật thương mại phần chung và thương nhân, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội
- 3) Đào Thị Thu Hằng (2016), Pháp luật về chủ thể kinh doanh, Nxb Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
- 4) Trần Minh Sơn (2020), LDN năm 2020 góp phần tạo môi trường kinh doanh thuận lợi hơn cho doanh nghiệp, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số chuyên đề 8, tr. 3-7.
- 5) Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh (2016), Giáo trình pháp luật về chủ thể kinh doanh, Nxb. Hồng Đức - Hội luật gia Việt Nam
- 6) Nguyễn Thị Ngọc Bình (2009), Địa vị pháp lý của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh
- 7) Francis Lemeunier (1993), Nguyên lý và thực hành Luật Thương mại, Luật Kinh doanh, Nxb. Chính trị quốc gia,
- 8) Ngô Huy Cương, Phạm Vũ Thăng Long (2001), Công ty: Bản chất pháp lý, các loại hình và việc xây dựng hệ thống các văn bản pháp luật liên quan, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 3, tr.24-31
- 9) Trần Quỳnh Anh (2010), Công ti trách nhiệm hữu hạn theo pháp luật Hoa Kỳ, Tạp chí Luật học, Số 12/2010, tr. 3 - 10.
- 10) Nguyễn Như Phát (2011), Giáo trình Luật Kinh tế Việt Nam, Viện Đại học Mở Hà Nội, Nxb. Công an nhân dân
- 11) Phạm Duy Nghĩa (2013), Giáo trình Luật Kinh tế, Nxb. Công an nhân dân



- 12) Lê Thị Tú Hồng (2006), Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo LDN 2005 - Những vấn đề lý luận và thực tiễn, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
- 13) Đinh Thị An (2004), Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quy định của pháp luật Việt Nam và pháp luật cộng hoà Pháp, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội
- 14) Ngô Huy Cương (2004), Hợp đồng thành lập công ty ở Việt Nam, Luận án tiến sĩ luật học, Viện Nhà nước và pháp luật
- 15) Nguyễn Văn Nghi (2020), Pháp nhân thương mại theo pháp luật Việt Nam, Luận văn thạc sĩ luật học, Khoa Luật ĐHQGHN
- 16) Nguyễn Văn Lâm (2016), Pháp nhân trong hệ thống các chủ thể của quan hệ pháp luật, Luận văn thạc sĩ luật học, Khoa Luật ĐHQGHN
- 17) Nguyễn Ngọc Điện (2010), Chủ thể quan hệ pháp luật dân sự, Nxb. Chính trị quốc gia,
- 18) Phan Huy Hồng, Lê Nét (2005), Trách nhiệm tài sản của pháp nhân: Hữu hạn hay vô hạn?, Tạp chí Khoa học pháp lý, Số 06(31), tr.23-28
- 19) Phạm Xuân Hoàng (2005), Doanh nghiệp tư nhân nhìn từ thực tiễn, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 2 (56), tr.49-51,11
- 20) Đào Đức Hạnh (2021), Bình luận các quy định về công ty hợp danh trong LDN năm 2020, Tạp chí Luật sư điện tử
- 21) Phạm Duy Nghĩa (2006), LDN: Tình huống - phân tích - bình luận, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội
- 22) Hoàng Anh Tuấn (2011), “Chuyển đổi hình thức công ty theo pháp luật Việt Nam” , Luận án tiến sĩ luật học, Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội
- 23) Nguyễn Như Phát, Bùi Nguyên Khánh (2006), Luật Kinh tế Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia
- 24) Nguyễn Thị Thủy Thủy (2016), “Pháp luật về đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp ở Việt Nam hiện nay”, Luận án tiến sĩ luật học Học viện Khoa học xã hội

25) Phạm Nam Giang (2019), Trình tự thủ tục, giải thể doanh nghiệp theo pháp LDN ở Việt Nam hiện nay, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện KHXH

26) Dương Kim Thế Nguyên (2015), Thủ tục phá sản các tổ chức tín dụng theo pháp luật Việt Nam, Luận án tiến sĩ luật học, Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh

27) Tòa án nhân dân tối cao (2010), Tìm hiểu pháp luật phá sản, Chuyên đề khoa học xét xử, Xem tại đường link: [http://hvta.toaan.gov.vn/portal/page/portal/tandtc/ttsktand/3415171?p\\_page\\_id=3415171&pers\\_id=1751932&folder\\_id=&item\\_id=4543264&p\\_details=1](http://hvta.toaan.gov.vn/portal/page/portal/tandtc/ttsktand/3415171?p_page_id=3415171&pers_id=1751932&folder_id=&item_id=4543264&p_details=1)

28) Khuất Hồng Nhung (2020), Tổ chức và quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo LDN năm 2014, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

29) Nguyễn Văn Thi, Vũ Thị Hương (2021), Những điểm mới của LDN năm 2020 tác động đến hoạt động của doanh nghiệp Việt Nam và khuyến nghị, Tạp chí Nghề Luật, Số 2, tr. 73-75, 90.

30) Nguyễn Thanh Hà (2021), Những điểm mới về góp vốn trong LDN năm 2020, Tạp chí Nghề Luật, Số 2, tr. 61-63, 72.

31) Nguyễn Phương Đông (2020), Pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do một cá nhân là chủ sở hữu và thực tiễn tại thành phố Hà Nội, Luận văn thạc sĩ Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội

32) UBND Tỉnh Gia Lai (2021), Báo cáo số 163/BC-UBND về ước tính tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2021 và triển khai công tác nhiệm vụ năm 2022

33) Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2020), Sách trắng doanh nghiệp Việt Nam năm 2020, Nxb Thống Kê

34) Hứa Thị Quỳnh Hoa (2020), Một số nội dung về tình hình đăng ký doanh nghiệp và cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh tại tỉnh Gia Lai 6 tháng đầu năm 2020, truy cập tại đường link:

<https://dangkykinhdoanh.gov.vn/vn/tin-tuc/597/5154/mot-so-noi-dung-ve-tinh-hinh-dang-ky-doanh-nghiep-va-cai-cach-thu-tuc-hanh-chinh--cai-thien-moi-truong-kinh-doanh-tai-tinh-gia-lai.aspx>

35) Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Gia Lai, Số liệu báo cáo kết quả thanh kiểm tra về tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp năm 2015.2016.2017.2018.2019

36) Nguyễn Vinh Hưng (2018), Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trong môi trường thương mại Việt Nam hiện nay, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp, Số 24 (376), tr. 17-21

37) Trương Nguyễn Ngọc Dung (2020), Pháp luật về góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Luật Tp. Hồ Chí Minh

38) Nguyễn Thị Thu Trang, Dương Anh Sơn, Châu Thị Khánh Vân (2020), Quyền tự do kinh doanh, Nxb. Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh,

39) Phạm Tiến Quyển (2020), Pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do một cá nhân làm chủ sở hữu từ thực tiễn tỉnh Bắc Ninh, Luận văn thạc sĩ luật học, Trường Đại học Mở Hà Nội

40) Phạm Thị Huyền Trang (2019), Pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do cá nhân làm chủ sở hữu ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Mở Hà Nội,

41) Nguyễn Hoàng Duy (2015), Kiểm soát giao dịch tư lợi nhìn từ góc độ của LDN năm 2014, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Số 10/2015, tr. 31 - 33, 50.

42) Trần Bình An (2018), Định giá tài sản góp vốn thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên theo LDN 2014, Luận văn thạc sĩ luật học, Học viện KHXH

43) Đỗ Minh Tuấn (2018), Một số vấn đề pháp lý về nghĩa vụ của người quản lý công ty, Nxb Tư pháp

44) Nguyễn Phương Đông (2020), Thực trạng pháp luật hiện hành về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do một cá nhân là chủ sở hữu và thực tiễn thi hành tại thành phố Hà Nội, Tạp chí Công thương điện tử

45) Nguyễn Văn Tĩnh (2016), Quản trị nội bộ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo LDN 2014, Luận văn thạc sĩ, Viện Đại Học Mở Hà Nội

46) Nguyễn Thị Lâm (2017), Pháp luật về công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên ở Việt Nam, Luận văn thạc sĩ, Viện Đại Học Mở Hà Nội